TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BUÔN HỒ** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 03-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BUÔN HỒ, TỈNH ĐẮK LẮK

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Kim Chung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tài, ông Nguyễn Văn Thức.

Thư ký phiên tòa: Ông Y Sơ Mi Niê Kđăm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 2 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Th, sinh ngày 13/9/1981, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: TDP 2, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Nhạc công; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh và bà Nguyễn Thị Ng; có vợ là Trần Thị Thu H và có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án: không; tiền sự: 01 tiền sự về hành vi cố ý gây thương tích. Ngày 03/8/2022, Nguyễn Văn Th bị Trưởng Công an huyện Krông Buk, tỉnh Đăk Lăk xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích; Bị cáo Nguyễn Văn Th bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/12/2022 đến nay, tại TDP 2, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Thế H, sinh năm 1992, vắng mặt

Nơi làm việc: Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

*** Người làm chứng:** Anh Trần Đắc H, sinh năm 1987, vắng mặt

Nơi làm việc: Đội Cảnh sát giao thông – trật tự Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ: Phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện kế hoạch số 43/KH- CATX-TT ngày 18/10/2022 của lãnh đạo Công an thị xã B, từ ngày 18/10/2022 đến ngày 24/10/2022, Đội Cảnh sát Giao thông - trật tự Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk thành lập 04 tổ công tác, phân công nhiệm vụ tuần tra kiểm soát cơ động trên địa bàn đường nội thị phường A, B, Th, Đ và K để xử lý các loại phương tiện xe ô tô, xe mô tô, xe gắn máy và các loại xe có kết cấu tương tự, vi phạm về tham gia giao thông đường bộ như: Không đội mũ bảo hiểm, vi phạm nồng độ cồn, không chấp hành hiệu lệnh đèn tín hiệu giao thông, đi trên hè phố... theo nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ. Thực hiện kế hoạch trên, ngày 22/10/2022, tổ công tác số 2 của Đội Cảnh sát Giao thông - trật tự Công an thị xã B, tỉnh Đắk Lắk gồm các đồng chí: Y Kh Niê làm tổ trưởng; đồng chí Trần Đắc H và Nguyễn Thế H làm tổ viên, thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát cơ động bằng xe mô tô chuyên dụng địa bàn trên. Đến khoảng 15 giờ 20 cùng ngày, khi đồng chí Trần Đắc H và Nguyễn Thế H đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra trên đoạn đường thuộc ngã tư Lê Quý Đ – Hùng V, phường A, thị xã B thì phát hiện Nguyễn Văn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại DREAM II, biển kiểm soát 47F3-2316 (biển số này không phải của chiếc xe trên mà là biển số của chiếc xe mô tô nhãn hiệu DREAM, loại C100, màu nâu, Th đang để ở nhà) đi ngược chiều trên vỉa hè tại đường Hùng V, phường A, thị xã B nên tổ tuần tra ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để kiểm tra giấy tờ xe và đo nồng độ cồn thì Th không xuất trình giấy tờ, không chấp hành việc kiểm tra đo nồng độ cồn theo quy định, Th có hành vi rút chìa khóa xe mô tô, không chấp hành yêu cầu của tổ công tác đưa phương tiện vi phạm về trụ sở Công an thị xã B để làm việc, bỏ đi khỏi vị trí

vi phạm để gọi điện thoại. Thấy vậy, đồng chí H đã dắt xe mô tô biển kiểm soát 47F3-2316 về trụ sở Công an thị xã B để xử lý theo quy định, khi đi được khoảng 50 mét, đến đoạn đường đường Hùng V thuộc TDP 4, phường A, thị xã B thì Th đuổi theo dùng tay đẩy phía sau làm đồng chí H mất thăng bằng, nhảy ra xe làm xe mô tô ngã đổ ra đường, do mất đà nên Th cũng bị trượt chân té ngã xuống đường, nhưng Th liền đứng dậy tiếp tục lao vào dùng tay xô đẩy đồng chí H, ngăn cản không cho tổ tuần tra thực hiện nhiệm vụ đưa xe mô tô biển số 47F3 – 2316 về trụ sở Công an thị xã B, nên buộc lực lượng Công an phải khống chế và đưa Th về trụ sở Công an thị xã B để giải quyết, tại đây Th vẫn tiếp tục có lời nói hành động chống đối lực lượng Công an đang thực hiện nhiệm vụ.

Về thu giữ vật chứng: Ngày 20/12/2022, Nguyễn Văn Th đã tự nguyên giao nộp biển số mô tô 47F3-2316 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B.

Kết luận giám định số 99/KL-KTHS ngày 27/01/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Lăk, kết luận: Biển số 47F3-2316 là thật.

Về phần dân sự: Không.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSBH ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội: "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B giữ quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận xác định: Do ý thức xem thường pháp luật của nhà nước, xem thường trật tự quản lý hành chính. Nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/10/2022 tại đoạn đường Hùng V thuộc TDP 4, phường A, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Văn Th đã có hành vi chửi bới và dùng vũ lực để cản trở việc thực hiện công vụ của đồng chí Trần Đắc H và Nguyễn Thế H thuộc Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an thị xã B khi đang thực hiện nhiệm vụ. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội: "Chống người thi hành công vụ" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Th từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ.

Về các biện pháp tư pháp:

Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Thế H không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã B đã trả cho Th 01 biển số mô tô 47F3-2316. Còn 01 đĩa DVD (được niêm phong ký hiệu PS3) đây là dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh, diễn biến vụ án nên được bảo quản đưa vào hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng mà vị đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội "Chống người thi hành công vụ" là đúng, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cở sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Buôn Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Buôn Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 22/10/2022 tại đoạn đường Hùng V thuộc TDP 4, phường An B, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo đã có hành vi chửi bới và dùng vũ lực để cản trở việc thực hiện công vụ của các đồng chí Cảnh sát giao thông – Trật tự thuộc Tổ tuần tra kiểm soát giao thông của Đội Cảnh sát giao thông – Trật tự Công an thị xã B khi đang thực hiện nhiệm vụ. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Bị cáo là người có khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống và phải biết được hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do xem thường kỷ cương pháp luật nhà nước nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi nêu trên. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Chống người thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

[4] Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến hoạt động bình thường, tính đúng đắn và

làm giảm hiệu lực quản lý của cơ quan nhà nước, xâm hại đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình gây ra.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có 01 tiền sự ngày 03/8/2022, bị cáo Th bị Trưởng Công an huyện K, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 5.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo tự cải tạo ngoài cộng đồng dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[8] Đối với lời luận tội của Kiểm sát viên về tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu, nên HĐXX không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Việc cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã B đã trả Th 01 biển số mô tô 47F3-2316, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[11] Đối với 01 đĩa DVD (được niêm phong ký hiệu PS3) đây là dữ liệu điện tử ghi lại hình ảnh, diễn biến vụ án nên được bảo quản đưa vào hồ sơ vụ án.

[12] Đối với hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của Nguyễn Văn Th, ngày 01/11/2022, Công an thị xã B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Điều khiển xe đi trên hè phố; không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ; Điều khiển xe mô tô không mang theo Giấy phép lái xe; Điều khiển xe mô tô không mang theo Giấy đăng ký xe mô tô với số tiền 7.800.000 đồng. Ngày 07/11/2022 Công an thị xã B ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đưa phương tiên gắn biển số không đúng với Giấy đăng ký xe tham gia giao thông với số tiền 1.400.000 đồng. Ngày 08/11/2022, Công an thị xã B đã trả lại xe mô tô xe nhãn hiệu HONDA, loại

DREAM II, biển số 47F3-2316, số máy: C100ME0442749; Số khung: C100M0442749 cho Nguyễn Văn Th.

[13] Đối với các vết thương của Nguyễn Văn Th và anh Nguyễn Thế H, chỉ xảy ra nhẹ không để lại thương tích, Nguyễn Văn Th và anh Nguyễn Thế H không có yêu cầu gì, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã B không đề cập xử lý là có căn cứ.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội: "Chống người thi hành công vụ".

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Bị cáo Nguyễn Văn Th 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk nhận được Bản án và Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk là nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Việc thực hiện lao động phục vụ cộng đồng được thực hiên theo Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra công an thị xã B đã trả cho Nguyễn Văn Th 01 biển số mô tô 47F3-2316.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- TANDCC Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND thị xã B;
- Công an thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND P. Đ, thị xã B;
- Bị cáo; đương sự liên quan;
- Thi hành án HS.
- Lưu HSVA, VPTA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Kim Chung